

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C M  
TỈNH A G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST

Ngày: 26/01/2021

V/v tranh chấp “*Hợp đồng  
vay tài sản*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C M, TỈNH A G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Châu Vũ Sơn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Huỳnh Tấn Khoa**;

2. Ông **Tôn Phước Thuận**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Tường Vi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C M, tỉnh A G.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C M, tỉnh A G:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C M, tỉnh A G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp: “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 576/2020/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 568/2020/QĐST–DS ngày 30/12/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1988; địa chỉ: PG1 -5 số A504 T5, căn hộ Cao Ốc Oscland, đường Võ T S, phường TT, thành phố T, tỉnh Bà Rịa T, (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị **Đặng Thị V**, sinh năm 1987: địa chỉ: ấp K B 1, xã K A, huyện C M, tỉnh A G, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, biên bản hòa giải được và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Mộng T** trình bày: Vào ngày 01/7/2019, chị có cho chị **V** vay số tiền 230.000.000 đồng có làm biên nhận, hai bên không thỏa thuận lãi suất, thời gian 01 tháng sẽ trả lại, mục đích vay để lấy vốn làm ăn, nhưng đến thời hạn nhưng chị **V** cũng không trả vốn, chị có đến gặp chị **V** để thương lượng cách

trả nợ, nhưng chị V vẫn cố tình tránh né. Nay chị T yêu cầu chị V có nghĩa vụ trả cho chị số tiền 230.000.000, không yêu cầu tính lãi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn chị Đặng Thị V có nơi cư trú tại ấp K B 1, xã K A, huyện C M, tỉnh A G. Tòa án nhân dân huyện C M thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Đặng Thị V được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị V.

**[2] Về nội dung:**

Qua lời trình bày của chị T và các tài liệu chứng cứ cung cấp, qua quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định giữa chị T với chị V có thỏa thuận với nhau việc vay tiền. Vào ngày 01/7/2019 chị V có vay của chị T số tiền 230.000.000 đồng, hai bên không thỏa thuận lãi suất, hẹn 01 tháng trả, đến hạn nhưng chị V không trả vốn, chị T có đến đòi nhiều lần nhưng chị V cố tình tránh né. Xét thấy việc vay mượn giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, và phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ khi chị T có yêu cầu thu hồi vốn làm thiệt thòi quyền lợi của chị T. Trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa chị V vắng mặt và cũng không gửi ý kiến trình bày để Hội đồng xét xử xem xét, chị T xuất trình chứng cứ là biên nhận nợ giữa chị với chị V.

Từ những cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, buộc chị V có nghĩa vụ trả cho chị T số tiền vay 230.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

**[3] Về lãi suất:** Tại phiên tòa chị T không yêu cầu tính lãi suất. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Đặng Thị V chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 235, và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mộng T.

- Buộc chị Đặng Thị V có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Mộng T số tiền vốn vay 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Chị Đặng Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 11.150.000 (mười một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

- Chị Nguyễn Thị Mộng T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 5.750.000 đồng theo biên lai thu số 0009000 ngày 14.10.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C M, tỉnh A G.

Đương sự có mặt tham gia phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**

**THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh A G;
- VKSND huyện C M;
- Chi cục THADS huyện C M;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Châu Vũ Sơn**